

Bản án số: 46/2024/HS-ST  
Ngày: 30-9-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Nông Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

Ông Nguyễn Thanh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Diệp Anh H, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2000, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Diệp Văn S và bà Nguyễn Thùy T; Chưa có vợ con; Tiền án: (1) Bản án số 06/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 12/11/2022; Tiền sự: (1) Ngày 05/12/2023, Công an xã L, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt); Nhân thân: Ngày 19/6/2021 Công an xã L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (Ghi nhận tại Bản án số 06/2022/HSST Ngày 24/01/2022 Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự); Tạm giữ: Từ ngày 28/5/2024 đến ngày 06/6/2024; Tạm giam: Ngày 06/6/2024; có mặt.

2. Nguyễn Huyền A (còn có tên là T1 báo), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1996, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề

nghiep: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thành N và bà Lâm Thị Mỹ L; Có vợ và 01 con; Tiền án: (1) Bản án số 229/2020/HS-ST Ngày 25/11/2020 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 19/01/2023; Tiền sự: (1) Ngày 16/12/2023, Công an xã L, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt); Nhân thân: Bản án số 363/2015/HSPT Ngày 30/9/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 30/6/2016; Tạm giữ: Từ ngày 28/5/2024 đến ngày 06/6/2024; Tạm giam: Ngày 06/6/2024; có mặt.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Văn H1, Lê Thị Ngọc N1, Nguyễn Trọng P (N), Lâm Tuấn Q, Trần Lê N2 (giám hộ cho Lâm Tuấn Q), Nguyễn Văn L1, Lý Thị Trúc Đ, Phạm Đình P1 (giám hộ cho Nguyễn Trọng P và Lý Thị Trúc Đ), đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 27/5/2024, Diệp Anh H điều khiển xe đạp đến khu vực cầu K thuộc thành Phố H, tỉnh Đồng Tháp, mua ma túy của người thanh niên (không rõ họ tên) với số giá 2.000.000 đồng, đem về nhà cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 08 giờ, ngày 28/5/2024, H mang theo ma túy đến nhà của Nguyễn Hữu D, do Nguyễn Huyền A là em ruột của D, đang quản lý, sử dụng, thuộc ấp L, xã L, rủ Huyền A sử dụng ma túy. Huyền A đồng ý. Cả hai vào phòng ngủ, Huyền A lấy bộ dụng cụ, H lấy 02 túi nylon ma túy đưa cho Huyền A, để Huyền A dùng kéo cắt 01 túi nylon đổ một phần vào bộ dụng cụ để cùng nhau sử dụng, số ma túy còn lại H tàng trữ để lại lần sau sử dụng. Khi cả hai chuẩn sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nylon dạng nắp kẹp, bị hở một đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong phong bì giấy có chữ ký, ghi họ tên Trần Thanh D1, Trương Quốc T2, Nguyễn Huyền A, Diệp Anh H, Nguyễn Văn H1 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L.

- 01 (một) túi nylon hàn kín một đầu bị hở, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong phong bì giấy có chữ ký, ghi họ tên Trần Thanh D1, Trương Quốc T2, Nguyễn Huyền A, Diệp Anh H, Nguyễn Văn H1 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nhựa màu đen có ghi chữ “MUỐI CHANH HẢI SẢN-ĐẶC SẢN NHA TRANG”, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 cái nỏ bằng thủy tinh, bên trong có bán nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 23008583, có các chữ ký ghi rõ họ tên Trần Thanh D1, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Huyền A, Diệp Anh H.

- 01 (một) bật lửa, màu xanh; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 14 cm; 01 (một) cân tiểu ly, không nhãn hiệu (tất cả đều qua sử dụng), là dụng cụ cá nhân dùng để sử dụng ma túy.

- Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A58 của Huyền A; Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Lý Thị Trúc Đ; Điện thoại di động nhãn hiệu Realme của Nguyễn Trọng P. Quá trình điều tra chứng minh những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội, nên ngày 23/8/2024, Cơ quan điều tra trả lại cho Huyền A, Đ, P.

Tại Kết luận giám định số 695/KL-KTHS, ngày 31/5/2024 của Phòng K, Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon dạng nắp kẹp một đầu, được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 2,098 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon có một đầu hàn kín, đầu còn lại hở, được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 2,641 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa (dính) trong 01 nỏ thủy tinh, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 23008583 nêu trên gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,165 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 729/KL-KTHS, ngày 07/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh vặn kín, ghi thu của ông Diệp Anh H, sinh năm 2000, mẫu nước tiểu được thu giữ từ lúc 12 giờ 00 phút đến 12 giờ 10 phút ngày 28/5/2024 tại Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp được niêm phong nêu trên gửi giám định có tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

Kết luận giám định số 748/KL-KTHS, ngày 10/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh vặn kín, ghi thu của ông Nguyễn Huyền A, sinh năm 1996, mẫu nước tiểu được thu giữ vào lúc 12 giờ 30 phút đến 12 giờ 40 phút ngày 28/5/2024 tại Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp được niêm phong nêu trên gửi giám định không đủ cơ sở kết luận.

Phiếu kết quả Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 28/5/2024 đối với Nguyễn Huyền A và Diệp Anh H đều dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Cáo trạng truy tố số 46/CT-VKSHN ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Tuyên bố các bị cáo đồng phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Diệp Anh H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS), xử phạt bị cáo Diệp Anh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 03 năm đến 04 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt từ 05 năm sáu tháng đến 07 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Huyền A từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng, căn cứ các Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Về trách nhiệm dân sự không có.

Bị cáo H không bào chữa, tranh luận; chỉ nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết ăn năn, hối cải, đề nghị xem xét giảm nhẹ để về với gia đình, làm công dân tốt cho xã hội.

Bị cáo Huyền A không bào chữa, tranh luận; chỉ nói lời sau cùng: Đề nghị xét xử giảm nhẹ để sớm về với gia đình, để điều trị bệnh cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo H cung cấp ma túy có khối lượng 0,165 gam, loại Methamphetamine, bị cáo Huyền A cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ và cắt túi ma túy đổ vào bộ dụng cụ để cùng nhau sử dụng. Ngoài ra, bị cáo H còn tàng trữ tổng khối lượng 4,739 gam, loại Methamphetamine, để sử dụng.

[4] BLHS quy định:

*“Điều 17. Đồng phạm*

*1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm...”*

*“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

*“Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*

*1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

[5] Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đồng phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và hành vi của bị cáo Hào phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo H là chủ mưu, có vai trò chính cung cấp ma túy; khởi xướng, rủ rê. Bị cáo Huyền A có vai trò thứ yếu là người thực hành giúp sức, cung cấp địa điểm, dụng cụ. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 58 của BLHS.

[7] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Các bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp và đã thực hiện tội phạm hoàn thành.

[8] Hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần, việc mua bán, sử dụng phải được cơ quan chức năng của Nhà nước cho phép. Bởi lẽ, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội là rất nặng nề, nó gây tác hại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc. Ngoài ra, trong nhiều trường hợp, đối tượng nghiện muốn có tiền để sử dụng ma túy, còn có thể phát sinh các loại tội phạm khác như lừa đảo, trộm cắp, mại dâm, cướp tài sản, giết người...

[9] Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[10] Về nhân thân, tiền án, tiền sự: Các bị cáo đều có 01 tiền án, 01 tiền sự. Nhân thân: Bị cáo Huyền A từng có 01 tiền án năm 2015. Bị cáo H từng có 01 tiền sự năm 2022.

[11] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có 01 tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[12] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Căn cứ vào các tình tiết vừa nêu để giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[13] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện kinh tế của các bị cáo thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Không có phát sinh nên không xem xét.

[15] Về xử lý vật chứng, đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[16] Các vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cập là phù hợp.

[17] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Diệp A1 Hào đồng phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Diệp Anh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 04 (bốn) năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huyền A đồng phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huyền A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng, căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu tinh thể rắn trong phong bì giấy (ký hiệu mẫu M1) còn lại sau giám định có khối lượng 2,009 gam được dán giấy niêm phong lại ghi “Niêm phong số: 712/1, ngày 28/5/2024”;

- Mẫu tinh thể rắn trong phong bì giấy (ký hiệu mẫu M2) còn lại sau giám định có khối lượng 2,559 gam được dán giấy niêm phong lại ghi “Niêm phong số: 712/2, ngày 28/5/2024”;

- Mẫu tinh thể rắn trong túi niêm phong (ký hiệu mẫu M3) còn lại sau giám định có khối lượng 0,135 gam; 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng gắn trên nắp màu đen đáy chai nhựa có dòng chữ “MUỐI CHANH HẢI SẢN-ĐẶC SẢN NHA TRANG” còn lại sau giám định, tất cả được niêm phong lại ghi “Niêm phong số: 712/3, ngày 28/5/2024”. Tất cả mẫu vật được niêm phong nêu trên đều có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K-Công an tỉnh Đ” có các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Văn Bé N3, Trần Thanh D1, Nguyễn Huyền A và Diệp Anh H.

- 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, dài 14 cm; 01 (một) cân tiểu ly, không nhãn hiệu, đều đã qua sử dụng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06 tháng 9 năm 2024.

4. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Diệp Anh H, Nguyễn Huyền A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30 tháng 9 năm 2024).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nông Phú**